

Số: **05/2020/QĐST-DS**

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự;

Luật các tổ chức tín dụng

Căn cứ vào khoản 7 - Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 48/2019/TLST-KDTM ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng**
Trụ sở tại: Số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị
Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Phan Văn N – CB xử lý nợ
(theo văn bản ủy quyền ngày 06/4/2019).

- **Bị đơn: Cty CPXD & Khoáng sản sức sống V**
Trụ sở: phố M, phường M, quận H, Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thế T – chức vụ: Giám đốc
Trú tại: P, khối Q, phường Đông V, thành phố Vinh, Nghệ An.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**
+ ông Nguyễn Thế A - sinh năm: 1981
Trú tại: phố M, phường M, quận H, Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Thế T đại diện theo pháp luật của cty CPXD & khoáng sản sức sống V xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền (tính đến ngày 05/3/2020) là 2.521.724.078đ (*hai tỷ năm trăm hai một triệu bảy trăm hai bốn nghìn không trăm bảy tám đồng*), trong đó nợ gốc: 1.491.869.626đ; lãi trong hạn: 23.890.527đ; lãi quá hạn: 1.005.963.925đ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 280317-3471193-01-SME ngày 29/3/2017 và phụ lục số 01/PLHĐ ngày 29/3/2017 cùng các khế ước nhận nợ lần 1 số 300317-3471193-01-SME ngày 30/3/2017 và khế ước nhận nợ lần 02 số 100517-3471193-01-SME ngày 10/5/2017.

2. Các bên đương sự thống nhất, cty CPXD & khoáng sản sức sống V sẽ tất toán toàn bộ số tiền là 2.521.724.078đ (*hai tỷ năm trăm hai một triệu bảy trăm hai bốn nghìn không trăm bảy tám đồng*), (tính đến ngày 05/3/2020) trong đó nợ gốc: 1.491.869.626đ; lãi trong hạn: 23.890.527đ; lãi quá hạn: 1.005.963.925đ nêu trên trong thời hạn chậm nhất là ngày 20/9/2020 và lãi phát sinh trên số tiền gốc chưa thanh toán mà các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng, phụ lục hợp đồng và các khế ước nhận nợ mà các bên đã ký kết cho đến khi tất toán xong khoản vay (kể từ ngày 06/3/2020).

3. Phương thức thanh toán: Vào ngày 20 hàng tháng trong vòng 06 tháng (kể từ ngày 20/4/2020) mỗi tháng cty CPXD & khoáng sản sức sống V thanh toán trả ngân hàng 30.000.000đ (được thanh toán vào nợ gốc), đến ngày 20/9/2020 tất toán toàn bộ khoản vay.

Trong trường hợp cty CPXD & khoáng sản sức sống V vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết trên thì ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng bảo lãnh số 280317-3471193-01-SME/HĐBL ngày 29/3/2017, để thu hồi nợ trả ngân hàng.

+ Trường hợp số tiền phát mại tài sản đảm bảo vẫn không đủ thu nợ thì cty CPXD & khoáng sản sức sống V vẫn tiếp tục phải thanh toán số tiền còn thiếu cho ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Thế T đại diện cty CPXD & khoáng sản sức sống V tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại là 41.021.000đ. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải nộp tiền án phí sơ thẩm. Hoàn trả ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 39.150.000 đồng tại biên lai thu số AA/2017/03128 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKDND quận Hai Bà trung;
- THA quận Hai Bà Trưng
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà